

Số: 915/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2008

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2008 cho thành phố Hà Nội và các tỉnh: Hoà Bình, Vĩnh Phúc sau khi điều chỉnh địa giới hành chính theo Nghị quyết số 15/2008/QH12 của Quốc hội

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội khoá XII số 08/2007/QH12 ngày 12 tháng 11 năm 2007 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2008, số 09/2007/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2007 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2008 và số 15/2008/QH12 ngày 29 tháng 5 năm 2008 về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2008 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được điều chỉnh địa giới hành chính theo Nghị quyết số 15/2008/QH12 ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Quốc hội, bao gồm: thành phố Hà Nội, các tỉnh: Vĩnh Phúc và Hòa Bình (theo các biểu đính kèm).

1. Tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương với ngân sách thành phố Hà Nội, ngân sách tỉnh Vĩnh Phúc và ngân sách tỉnh Hòa Bình thực hiện từ 01 tháng 8 năm 2008 đến hết năm ngân sách 2008.

2. Ngân sách trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh Hòa Bình 7.561 triệu đồng phần ngân sách tỉnh Hòa Bình đã bổ sung cho 4 xã Đông Xuân, Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung của huyện Lương Sơn hợp nhất vào Hà Nội.

3. Ngân sách tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả ngân sách trung ương 27.000 triệu đồng và ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu tương ứng 27.000 triệu đồng cho ngân sách thành phố Hà Nội để đảm bảo chi sự nghiệp giáo dục, y tế của huyện Mê Linh 5 tháng cuối năm 2008.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán ngân sách được giao cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu tại Điều 1 Quyết định này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thực hiện hướng dẫn nhiệm vụ ngân sách cho các địa phương theo đúng quy định tại Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2008.

**Điều 3.** Giao Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hà Tây, Vĩnh Phúc và Hòa Bình triển khai một số nhiệm vụ tài chính, ngân sách năm 2008 sau:

1. Giao Bộ Tài chính phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (cũ) và các địa phương có liên quan xây dựng phương án phân chia nguồn thu giữa các cấp chính quyền địa phương của thành phố Hà Nội (mới).

2. Giao Bộ Tài chính phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (cũ), Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây, Vĩnh Phúc và Hòa Bình xây dựng phương án điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2008, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (mới) báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội (mới) quyết nghị: giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách của từng quận, huyện, xã, phường, thị trấn và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội (mới) tại kỳ họp gần nhất.

Đối với tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình căn cứ dự toán Thủ tướng Chính phủ giao, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2008, đồng thời báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất về dự toán thu, chi ngân sách điều chỉnh năm 2008 Thủ tướng Chính phủ giao.

3. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (mới) rà soát đánh giá kết quả thu, chi ngân sách nhà nước năm 2008 của thành phố Hà Nội (mới), trường hợp không đạt dự toán giao, trình Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý cho thành phố Hà Nội (mới).

4. Khẩn trương sớm kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (mới) và Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội (mới) để quyết định các vấn đề về tài chính ngân sách của thành phố.

5. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (mới) xây dựng dự toán ngân sách thành phố Hà Nội năm 2009 trình Chính phủ trình Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**Điều 4.** Về công tác quyết toán thu, chi ngân sách năm 2008:

Quyết toán ngân sách năm 2008 của các đơn vị hành chính hợp nhất vào thành phố Hà Nội, giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổng hợp vào quyết toán thu, chi ngân sách của thành phố Hà Nội để trình Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phê chuẩn.

**Điều 5.** Căn cứ Nghị quyết số 15/2008/QH12 của Quốc hội, Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết quả giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2008 cho thành phố Hà Nội, các tỉnh: Hòa Bình, Vĩnh Phúc theo các nội dung quy định tại Quyết định này.

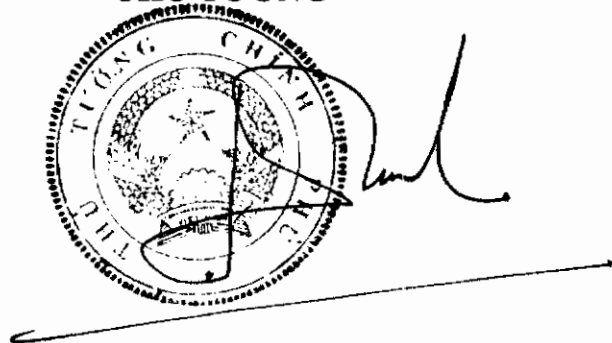
**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 7.** Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hà Tây, Vĩnh Phúc, Hòa Bình và Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Đoàn đại biểu Quốc hội của các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hà Tây, Vĩnh Phúc, Hòa Bình;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). A. 300

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**



Thành phố: Hà Nội

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
(Kèm theo Quyết định số 9.45./QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Dự toán năm 2008</b>
<b><u>I/ Dự toán thu NSNN trên địa bàn</u></b>	<b><u>57.358.055</u></b>
1. Thu nội địa	45.645.055
Trong đó:	
Các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (phần ngân sách trung ương hưởng)	12.947.545
2. Thu từ dầu thô	6.400.000
3. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	5.313.000
<b><u>II/ Dự toán chi ngân sách địa phương</u></b>	<b><u>16.214.209</u></b>
Gồm:	
<b><u>1- Dự toán chi cân đối NSDP (1)</u></b>	<b><u>15.522.465</u></b>
a- Chi đầu tư phát triển (2)	7.693.295
Trong đó:	
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	928.601
- Chi khoa học và công nghệ	299.500
b- Chi thường xuyên	6.212.214
Trong đó:	
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.772.865
- Chi khoa học và công nghệ	128.462
c- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	10.460
d- Dự phòng ngân sách	572.390
e- Chi tạo nguồn thực hiện điều chỉnh tiền lương tối thiểu năm 2008	1.034.106
<b><u>2- Dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135</u></b>	<b><u>691.744</u></b>
<b><u>dự án trồng mới 5 triệu ha rừng và một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác</u></b>	
a- Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng	170.997
b- Chi đầu tư từ nguồn vốn ngoài nước (3)	185.000
c- Chi đầu tư thực hiện các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác	314.520

Thành phố: Hà Nội

Đơn vị: Triệu đồng

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Dự toán năm 2008</i>
<i>d- Chi từ nguồn hỗ trợ thực hiện các chế độ chính sách theo chế độ quy định</i>	21.227
<b>III/ Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia cho NSDP đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương</b>	<b>40</b>
<b>IV/ Số bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương</b>	<b>691.744</b>
<i>Gồm:</i>	
<i>Bổ sung có mục tiêu</i>	691.744
<i>Gồm:</i>	
<i>a - Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng</i>	170.997
<i>b- Bổ sung vốn đầu tư từ nguồn vốn ngoài nước (3)</i>	185.000
<i>c- Bổ sung vốn đầu tư thực hiện các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác</i>	314.520
<i>d- Bổ sung vốn sự nghiệp hỗ trợ thực hiện các chế độ chính sách theo chế độ quy định</i>	21.227

**Ghi chú:** (1) Trong đó mức chi giáo dục - đào tạo, dạy nghề và chi khoa học công nghệ là mức chi tối thiểu

(2) Đã bao gồm chi đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ công ích

(3) Dự toán chi bằng nguồn vốn ngoài nước thực hiện theo thực tế giải ngân



**ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Theo Quyết định số: **945** /QĐ-TTg ngày **11** tháng **7** năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

		Kế hoạch năm 2008
	<b>TỔNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>8.239.105</b>
	Trong đó: - Vốn chuẩn bị đầu tư	89.000
	- Vốn đối ứng ODA	310.000
<b>1</b>	<b>Vốn cân đối ngân sách địa phương (1)</b>	<b>7.693.295</b>
	Trong đó: vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	3.922.712
<b>2</b>	<b>Vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương (2)</b>	<b>360.810</b>
a	Vốn các chương trình mục tiêu Quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng	46.290
b	Vốn hỗ trợ theo mục tiêu khác	314.520
<b>3</b>	<b>Vốn ngoài nước (ODA)</b>	<b>185.000</b>

Ghi chú: (1) Đã bao gồm vốn đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ công ích

(2) Bao gồm khoản phải thu hồi trong năm 2008 là 4.300 triệu đồng



**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VÀ DỰ ÁN LỚN**

(Kèm theo Quyết định số: 915/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Danh mục các chương trình, dự án	Kế hoạch năm 2008		
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn SN
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>170.997</b>	<b>46.290</b>	<b>124.707</b>
<b>I</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia</b>	<b>169.207</b>	<b>44.500</b>	<b>124.707</b>
1	Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo	2.870		2.870
2	Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình	22.080		22.080
3	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS	21.403	9.500	11.903
4	Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	6.300	5.500	800
5	Chương trình mục tiêu quốc gia về Văn hóa	30.525	26.500	4.025
6	Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo (1)	67.170		67.170
7	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống tội phạm	3.560		3.560
8	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống ma túy	8.900		8.900
9	Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm	2.729		2.729
10	Chương trình mục tiêu quốc gia về Việc làm	3.670	3.000	670
<b>II</b>	<b>Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng</b>	<b>1.790</b>	<b>1.790</b>	

Ghi chú:

(1) - Đã bao gồm vốn vay và vốn viện trợ

- Chỉ thực hiện khi có Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ



**DỰ ÁN NHÓM A DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ**

(Theo Quyết định số: 915/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Kế hoạch 2008			Ghi chú
			Tổng số	Trong nước	Ngoài nước	
<b>TỔNG SỐ</b>			<b>1.185.000</b>	<b>1.000.000</b>	<b>185.000</b>	
<b>1. Dự án hoàn thành</b>						
- Dự án cầu Vĩnh Tuy và tuyến đường 2 bên đầu cầu	Hai Bà Trưng - Long Biên	2005-2008				
- Hệ thống thu gom và xử lý nước thải Hồ Tây thuộc dự án hạ tầng kiến trúc xung quanh Hồ Tây	Tây Hồ	2004-2008				
<b>2. Dự án chuyển tiếp</b>						
- Thoát nước nhằm cải thiện môi trường (Dự án 2)	Thành phố	2006-2012				
- Dự án đường 5 kéo dài	Long Biên - Gia Lâm	2005-2009				
- Dự án phát triển hạ tầng đô thị Bắc Thăng Long - Vân Trì	Đông Anh	2007-2009				
- Dự án phát triển giao thông đô thị Hà Nội	Hà Nội	2007-2009				
- Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm TP Hà Nội, đoạn Nhón - Ga Hà Nội	Hà Nội	2007-2009				
<b>3. Dự án khởi công mới</b>						
- Dự án phát triển hạ tầng giao thông đô thị giai đoạn 1	Hà Nội	2008-2009				





Tỉnh: Hòa Bình

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

*Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ*

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Dự toán năm 2008
<b><u>I/ Dự toán thu NSNN trên địa bàn</u></b>	<b><u>362.542</u></b>
Thu nội địa	362.542
<b><u>II/ Dự toán chi ngân sách địa phương</u></b>	<b><u>2.018.550</u></b>
<i>Gồm:</i>	
<b><u>1- Dự toán chi cân đối NSDP (1)</u></b>	<b><u>1.453.203</u></b>
a- Chi đầu tư phát triển (2)	219.583
<i>Trong đó:</i>	
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	33.635
- Chi khoa học và công nghệ	7.000
b- Chi thường xuyên	1.192.330
<i>Trong đó:</i>	
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	612.735
- Chi khoa học và công nghệ	10.075
c- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.300
d- Dự phòng ngân sách	39.990
<b><u>2- Dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 dự án trồng mới 5 triệu ha rừng và một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác</u></b>	<b><u>565.347</u></b>
a- Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng	163.920
b- Chi đầu tư từ nguồn vốn ngoài nước (3)	53.000
c- Chi đầu tư thực hiện các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác	327.080
d- Chi từ nguồn hỗ trợ thực hiện các chế độ chính sách theo chế độ quy định	21.347
<b><u>III/ Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia cho NSDP đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương</u></b>	<b><u>100</u></b>

Tỉnh: Hòa Bình

Đơn vị: Triệu đồng

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Dự toán năm 2008</i>
<b>IV/ Số bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương</b>	<b>1.655.331</b>
<i>Gồm:</i>	
1- <i>Bổ sung cân đối</i>	981.848
2- <i>Bổ sung để thực hiện tiền lương tối thiểu 450.000 đồng/tháng</i>	108.136
3- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	565.347
<i>Gồm:</i>	
a - <i>Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng</i>	163.920
b- <i>Bổ sung vốn đầu tư từ nguồn vốn ngoài nước (3)</i>	53.000
c- <i>Bổ sung vốn đầu tư thực hiện các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác</i>	327.080
d- <i>Bổ sung vốn sự nghiệp hỗ trợ thực hiện các chế độ chính sách theo chế độ quy định</i>	21.347

**Ghi chú:** (1) Trong đó mức chi giáo dục - đào tạo, dạy nghề và chi khoa học công nghệ là mức chi tối thiểu  
(2) Đã bao gồm chi đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ công ích  
(3) Dự toán chi bằng nguồn vốn ngoài nước thực hiện theo thực tế giải ngân

**ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Theo Quyết định số 915 /QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

		Kế hoạch năm 2008
	<b>TỔNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>681.793</b>
	Trong đó: - Vốn chuẩn bị đầu tư	1.500
	- Vốn đối ứng ODA	16.000
<b>1</b>	<b>Vốn cân đối ngân sách địa phương (1)</b>	<b>219.583</b>
	Trong đó: vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	68.000
<b>2</b>	<b>Vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương</b>	<b>409.210</b>
a	Vốn các chương trình mục tiêu Quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng	82.130
b	Vốn hỗ trợ theo mục tiêu khác	327.080
<b>3</b>	<b>Vốn ngoài nước (ODA)</b>	<b>53.000</b>

Ghi chú: (1) Đã bao gồm vốn đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ công ích

Tỉnh Hoà Bình



**DANH MỤC DỰ ÁN NHÓM A DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ**

(Theo Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Kế hoạch năm 2008			Ghi chú
			Tổng số	Trong nước	Ngoài nước	
<b>TỔNG SỐ</b>			<b>3.000</b>	<b>3.000</b>		
<i>Dự án hoàn thành</i>						
Giảm nghèo các tỉnh miền núi phía Bắc	Các huyện	2001-2008				



Tỉnh Hòa Bình

**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VÀ DỰ ÁN LỚN**

(Kèm theo Quyết định số: 915 /QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Danh mục các chương trình, dự án	Kế hoạch năm 2008		
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn SN
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>163.920</b>	<b>82.130</b>	<b>81.790</b>
<b>I</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia</b>	<b>81.796</b>	<b>10.250</b>	<b>71.546</b>
1	Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo	2.011		2.011
2	Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình	5.804		5.804
3	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS	6.363	2.000	4.363
4	Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	5.600	5.250	350
5	Chương trình mục tiêu quốc gia về Văn hóa	3.180	1.000	2.180
6	Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo (1) (2)	53.630		53.630
7	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống tội phạm	600		600
8	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống ma túy	1.800		1.800
9	Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm	678		678
10	Chương trình mục tiêu quốc gia về Việc làm	2.130	2.000	130
<b>II</b>	<b>Chương trình 135 (1)</b>	<b>61.994</b>	<b>51.750</b>	<b>10.244</b>
<b>III</b>	<b>Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng</b>	<b>20.130</b>	<b>20.130</b>	

Ghi chú:

(1) - Đã bao gồm vốn vay và vốn viện trợ

(2) - Chỉ thực hiện khi có Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ



Tỉnh: Vĩnh Phúc

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 215./QĐ-TTg ngày 14. tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Dự toán năm 2008
<b>I/ Dự toán thu NSNN trên địa bàn</b>	<b>5.899.903</b>
1. Thu nội địa	4.799.903
Trong đó:	
Các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (phần ngân sách trung ương hưởng)	1.523.059
2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	1.100.000
<b>II/ Dự toán chi ngân sách địa phương</b>	<b>3.333.296</b>
Gồm:	
<u>1- Dự toán chi cân đối NSĐP (1)</u>	<u>3.270.814</u>
a- Chi đầu tư phát triển (2)	1.480.475
Trong đó:	
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	187.764
- Chi khoa học và công nghệ	36.500
b- Chi thường xuyên	1.306.013
Trong đó:	
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	627.470
- Chi khoa học và công nghệ	13.550
c- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.510
d- Dự phòng ngân sách	117.900
e- Chi tạo nguồn thực hiện điều chỉnh tiền lương tối thiểu năm 2008	364.916
<u>2- Dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 dự án trồng mới 5 triệu ha rừng và một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác</u>	<u>62.482</u>
a- Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng	51.304
b- Chi đầu tư thực hiện các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác	7.970
c- Chi từ nguồn hỗ trợ thực hiện các chế độ chính sách theo chế độ quy định	3.208

Tỉnh: Vĩnh Phúc

Đơn vị: Triệu đồng

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Dự toán năm 2008</i>
<b><u>III/ Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia cho NSDP đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương</u></b>	<b><u>67</u></b>
<b><u>IV/ Số bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương</u></b>	<b><u>62.482</u></b>
<i>Gồm:</i>	
<i>Bổ sung có mục tiêu</i>	62.482
<i>Gồm:</i>	
<i>a - Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng</i>	51.304
<i>b- Bổ sung vốn đầu tư thực hiện các chương trình, dự án quan trọng và một số nhiệm vụ khác</i>	7.970
<i>c- Bổ sung vốn sự nghiệp hỗ trợ thực hiện các chế độ chính sách theo chế độ quy định</i>	3.208

**Ghi chú:** (1) Trong đó mức chi giáo dục - đào tạo, dạy nghề và chi khoa học công nghệ là mức chi tối thiểu  
(2) Đã bao gồm chi đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ công ích



Tỉnh Vĩnh Phúc

**ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

theo Quyết định số: 915/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

		Kế hoạch năm 2008
	<b>TỔNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>1.501.945</b>
	Trong đó: - Vốn chuẩn bị đầu tư	15.000
	- Vốn đối ứng ODA	15.000
<b>1</b>	<b>Vốn cân đối ngân sách địa phương (1)</b>	<b>1.480.475</b>
	Trong đó: vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	175.788
<b>2</b>	<b>Vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương</b>	<b>21.470</b>
a	Vốn các chương trình mục tiêu Quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng	13.500
b	Vốn hỗ trợ theo mục tiêu khác	7.970

Ghi chú: (1) Đã bao gồm vốn đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ công ích





Tỉnh Vĩnh Phúc

**HƯỚNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VÀ DỰ ÁN LỚN**

theo Quyết định số: 915 /QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2008  
của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Danh mục các chương trình, dự án	Kế hoạch năm 2008		
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn SN
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>51.304</b>	<b>13.500</b>	<b>37.804</b>
<b>I</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia</b>	<b>48.622</b>	<b>11.250</b>	<b>37.372</b>
1	Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo	928		928
2	Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình	5.657		5.657
3	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS	5.677	2.000	3.677
4	Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	4.150	3.750	400
5	Chương trình mục tiêu quốc gia về Văn hóa	7.075	5.500	1.575
6	Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo (1) (2)	22.040		22.040
7	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống tội phạm	670		670
8	Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống ma túy	1.500		1.500
9	Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm	815		815
10	Chương trình mục tiêu quốc gia về Việc làm	110		110
<b>II</b>	<b>Chương trình 135 (1)</b>	<b>2.682</b>	<b>2.250</b>	<b>432</b>

Ghi chú:

(1) - Đã bao gồm vốn vay và vốn viện trợ

(2) - Chỉ thực hiện khi có Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ